

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7315/UBND-KT

Đắk Nông, ngày 15 tháng 12 năm 2022

V/v thực hiện và tăng cường quản lý  
kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn  
ngân sách nhà nước năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các chủ đầu tư.

Triển khai Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023; để thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển bảo đảm theo đúng quy định, UBND tỉnh chỉ đạo việc thực hiện và tăng cường quản lý kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 như sau:

**I. Mục tiêu và nhiệm vụ:**

Giải ngân vốn đầu tư công có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; góp phần hiện thực hóa các quan điểm, mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Do đó, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư:

1. Quyết tâm phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 và các nguồn vốn được phép kéo dài sang năm 2023 (nếu có) với mục tiêu cao nhất (100%); không để trung ương điều chuyển vốn, hủy dự toán.

2. Tiếp tục xác định nhiệm vụ đẩy nhanh nguồn vốn đầu tư công, thúc đẩy để phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, ưu tiên của các cấp, các ngành trong năm 2023. Là tiêu chí để đánh giá tổ chức, cá nhân cho công tác thi đua khen thưởng năm 2023. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 của đơn vị, địa phương. Kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân có liên quan trong trường hợp không hoàn thành kế hoạch giải ngân theo tiến độ.

3. Nâng cao kỷ cương, kỷ luật hành chính trong chỉ đạo, điều hành, quản lý đầu tư công, xây dựng cơ bản, của các cấp, các ngành và nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư công. Từng

bước khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng cơ bản trong thời gian qua.

## **II. Về việc giao chi tiết nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương phân cấp cho ngân sách cấp huyện:**

1. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, nâng cao hiệu lực, hiệu quả đầu tư công, từ bước thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đến phân bổ vốn theo các thứ tự ưu tiên theo quy định; việc đầu tư phải đảm bảo theo hướng tập trung, khắc phục việc đầu tư manh mún, dàn trải, phân tán, lãng phí, kém hiệu quả, phát huy hiệu quả đầu tư, tác động lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn.

Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023, phải bám sát và phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 của địa phương. Đóng góp vào việc hoàn thành các mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ đã được đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

2. Việc phân bổ vốn phải đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí theo đúng Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 22/9/2020 của HĐND tỉnh và Hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023, hướng dẫn của UBND tỉnh tại Công văn số 4390/UBND-KT ngày 03/8/2022. Phải bố trí vốn sát với khả năng thực hiện và giải ngân của dự án, hạn chế tối đa việc điều chỉnh kế hoạch.

## **III. Về tăng cường quản lý vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2023:**

### **1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư**

1.1. Khẩn trương cung cấp thông tin dự án; hoàn thành các thủ tục đầu tư (bao gồm: quyết định phê duyệt dự án, mã ngành kinh tế, mã dự án) đối với các dự án khởi công mới năm 2023 trước ngày 25/12/2022, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tham mưu UBND tỉnh giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 (*Danh mục các dự án chưa đủ thủ tục để giao kế hoạch vốn tại Phụ lục I, II kèm theo*).

1.2. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; phân

đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (bao gồm các nguồn vốn được phép kéo dài sang năm 2023).

1.3. Nâng cao chất lượng trong công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật (bao gồm: tư vấn khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát, thi công, quản lý dự án), bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thực hiện dự án. Kiên quyết chấm dứt hợp đồng đối với các nhà thầu không đảm bảo tiến độ và chất lượng theo như hợp đồng đã ký kết.

1.4. Thực hiện phân công 01 lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện từng dự án, lập kế hoạch giải ngân hàng tháng và năm đến từng dự án, đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, trường hợp vượt thẩm quyền thì kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý. Đồng thời, cam kết giải ngân đối với từng dự án, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân và đưa tiêu chí này để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023.

1.5. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

1.6. Không thực hiện điều chỉnh tăng quy mô dự án hoặc bổ sung hạng mục của dự án, làm tăng tổng mức đầu tư của dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. UBND tỉnh không giao bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án thực hiện vượt tổng mức đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trường hợp điều chỉnh tổng mức đầu tư thì UBND các huyện, thành phố tự cân đối nguồn vốn để hoàn thành dự án theo quy định.

1.7. Chỉ được gia hạn thời gian thi công nếu có lý do khách quan, bất khả kháng. Trường hợp, đề nghị gia hạn thời gian thi công thì dự án phải còn trong thời gian thực hiện.

1.8 Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét, loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết để ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho tỉnh phát triển nhanh và bền vững. Kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm.

1.9. Về công tác giải phóng mặt bằng:

- Yêu cầu các đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc; tăng cường tổ chức tuyên truyền, vận động người dân để có sự đồng thuận trong triển khai thực hiện các dự án được đảm bảo bàn giao mặt bằng theo tiến độ, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh; trường hợp cần thiết thì tổ chức đối thoại trực tiếp để nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân trong việc chấp hành các quy định của nhà nước về công

tác giải phóng mặt bằng. Chú trọng giải quyết công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời cho người dân đảm bảo đúng quy định, đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân. Đồng thời, kiên quyết xử lý, cưỡng chế đối với các trường hợp lợi dụng các chính sách của nhà nước để trục lợi, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư dự án, phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Các chủ đầu tư có trách nhiệm chủ động phối hợp, đề xuất với chính quyền địa phương để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Ngoài ra, thực hiện lập phương án đền bù, hỗ trợ đầy đủ, kỹ lưỡng, đúng quy định; hạn chế tối đa việc điều chỉnh phương án đền bù, hỗ trợ, gây ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Giao Công an tỉnh chủ trì, xử lý nghiêm khắc đối với các trường hợp lợi dụng cơ chế chính sách của nhà nước về đất đai, giải phóng mặt bằng để trục lợi, cố tình vi phạm, nhất là đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác trong hệ thống chính trị của tỉnh.

#### 1.10. Về công tác giải ngân:

- Đối với các dự án được bố trí vốn thu hồi ứng trước nguồn ngân sách trung ương năm 2023 và dự án đã quyết toán hoàn thành được bố trí kế hoạch năm 2023 để tất toán công trình: yêu cầu các chủ đầu tư phải hoàn thành các thủ tục để thu hồi vốn ứng trước, tập trung thanh toán hết nguồn vốn được giao trong quý I/ 2023. Trường hợp, không giải ngân hết kế hoạch vốn, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh điều chuyển vốn cho các dự án khác có nhu cầu thanh toán và kiên quyết không bố trí vốn các năm tiếp theo để cho các dự án này; chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh cắt giảm kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án triển khai thực hiện chậm tiến độ, chậm giải ngân vốn theo nguyên tắc: đối với các dự án khởi công mới nếu đến **hết tháng 9/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 60% kế hoạch hoặc đến hết tháng 10/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70%** kế hoạch thì cắt giảm vốn để bổ sung cho các dự án khác; đối với dự án chuyển tiếp đến **hết tháng 6/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 70% kế hoạch hoặc đến hết tháng 9/2023 tỷ lệ giải ngân đạt dưới 80% kế hoạch** thì cắt giảm vốn để bổ sung cho các dự án khác.

- Đối với các dự án có vốn được phép kéo dài sang năm 2023 (nếu có), yêu cầu các chủ đầu tư tập trung giải ngân hết nguồn vốn này trong năm 2023, tuyệt đối không để kết dư ngân sách, gây lãng phí nguồn vốn. Trường hợp để kết dư ngân sách phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

Thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn **trước ngày 15/11/2023** theo quy định tại Khoản 3, Điều 46 Nghị định 40/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công.

1.11. Trường hợp dự báo khả năng không giải ngân hết kế hoạch vốn, các chủ đầu tư báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chuyển vốn cho dự án khác theo quy định; đồng thời giải trình rõ nguyên nhân điều chuyển vốn, trách nhiệm của đơn vị trong công tác thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công. Tránh tình trạng vốn không giải ngân được nhưng đến cuối năm mới báo cáo, không đủ thời gian để giải quyết, nếu để kết dư ngân sách hoặc bị Trung ương thu hồi thì chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

1.12. Về công tác quyết toán, ứng vốn:

- Các dự án đã hoàn thành, đưa vào sử dụng yêu cầu các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện các thủ tục hồ sơ quyết toán hoàn thành dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo đúng thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan. Yêu cầu Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư thực hiện nghiêm việc xử phạt chậm quyết toán quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

- Các chủ đầu tư tạm ứng vốn cho nhà thầu phải thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

1.13. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo:

- Thực hiện nghiêm việc báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư của các dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước (*trừ các dự án thực hiện bằng vốn tỉnh phân cấp cho huyện*) trên Hệ thống thông tin nghiệp vụ theo quy định; đồng thời, thực hiện các báo cáo khác liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng cho các cơ quan quản lý tổng hợp và chuyên ngành theo quy định; nâng cao chất lượng nội dung báo cáo, số liệu phải đầy đủ và trung thực; thời gian báo cáo tuân thủ theo đúng quy định.

- Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về tình hình thực hiện và kết quả giải ngân, cụ thể như sau:

(1) **Trước ngày 15 hàng tháng**, báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân tháng trước và ước tình hình thực hiện cả tháng báo cáo.

(2) **Trước ngày 10 tháng đầu các quý**, báo cáo chi tiết kết quả giải ngân quý trước.

(3) **Trước ngày 10/7/2023**, báo cáo chi tiết lũy kế giải ngân trong 6 tháng đầu năm 2021.

(4) **Trước ngày 28/2/2024**, báo cáo chi tiết số thực tế giải ngân của các dự án của cả năm kế hoạch và số vốn của các dự án được phép kéo dài thời gian

thực hiện và giải ngân sang năm sau kế hoạch (đối với trường hợp bất khả kháng được Thủ tướng Chính và HĐND tỉnh quyết định).

(5) Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**2. Trách nhiệm của sở quản lý dự án xây dựng chuyên ngành:** Tăng cường năng lực quản lý của các phòng, ban chuyên môn có liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng; rà soát, bố trí cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ của cơ quan trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, bảo đảm hiệu quả, chất lượng, đúng theo quy định của pháp luật và đáp ứng thời gian quy định.

### **3. Về triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:**

- Yêu cầu các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh khẩn trương tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7238/UBND-KT ngày 12/12/2022.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lựa chọn các nội dung, dự án đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, có khả năng triển khai và giải ngân vốn ngay trong năm 2023, khẩn trương hoàn thành việc phân bổ, giao kế hoạch vốn năm 2023; đồng thời, khẩn trương hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đã được UBND giao.

### **4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Trước ngày 31/12/2022, hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh giao chi tiết đến từng dự án đảm bảo theo quy định hiện hành. Đồng thời, chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, cắt giảm kế hoạch vốn của những dự án chậm triển khai thực hiện để bổ sung cho các dự án thực hiện tốt, nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư theo nguyên tắc nêu trên.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan: Kiểm tra việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư của các huyện, thành phố trong năm 2023.

- Tăng cường công tác giám sát đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh (*bao gồm các dự án trong và ngoài ngân sách*) để kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, chấn chỉnh những sai phạm.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án của các chủ đầu tư, tham mưu UBND tỉnh, các ban chỉ đạo kịp thời tháo gỡ, xử lý; thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư, phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2023 được giao.

- Trường hợp giải ngân không đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phải báo cáo, làm rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân, chủ đầu tư liên quan và đề xuất hình thức xử lý trách nhiệm.

- Ngoài ra, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững. Kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, lợi ích nhóm.

### **5. Trách nhiệm của Sở Tài chính:**

- Kịp thời nhập nguồn để các chủ đầu tư giải ngân kế hoạch vốn được giao. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan của địa phương và chủ đầu tư tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành; kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh công tác quyết toán.

- Chủ trì tổ chức triển khai và theo dõi quá trình triển khai, thực hiện thu tiền sử dụng đất, tham mưu cho UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp cụ thể, bảo đảm hoàn thành vượt mức kế hoạch thu tiền sử dụng đất.

- Theo dõi, kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư sử dụng vốn NSNN đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chưa thực hiện công tác quyết toán. Tham mưu UBND tỉnh xem xét, kiên quyết xử lý đối với các chủ đầu tư chậm trễ trong công tác quyết toán dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Hướng dẫn các phòng Tài chính - Kế hoạch và các chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ thanh toán quyết toán vốn công trình theo quy định.

### **6. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước Đắk Nông:**

- Thực hiện tốt các quy định của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước trong việc thanh toán vốn đầu tư. Đồng thời, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Trung ương bảo đảm đủ nguồn vốn cho công tác giải ngân, thanh toán vốn đầu tư theo kế hoạch được giao.

- Căn cứ nguồn vốn theo kế hoạch đã được giao cho các chủ đầu tư thực hiện việc chi và thanh toán vốn kịp thời cho các dự án, chủ đầu tư đã nộp đủ hồ sơ theo quy định mà Kho bạc Nhà nước chậm thanh toán thì Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm về việc giải ngân chậm số vốn đã được giao.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo cho UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về kết quả giải ngân vốn đầu tư xây dựng của từng dự án và các đơn vị chậm thực hiện việc hoàn ứng khối lượng theo quy định.

- Hướng dẫn Kho bạc Nhà nước cấp huyện thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát và thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định và thực hiện quản lý thanh toán vốn đầu tư theo chương trình TABMIS tại địa phương.

#### **6. Trách nhiệm của các cơ quan thanh tra.**

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; tập trung kiểm tra việc xử lý nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở cấp huyện.

- Tổ chức việc công bố công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra; thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật; đề xuất với UBND tỉnh có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý, sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện./.

*nohás*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (phối hợp);
- Huyện ủy, Thành ủy và HĐND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KT.



**CHỦ TỊCH**

*Laon*  
**Hồ Văn Mười**



## Phụ lục I

**DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023  
CHƯA ĐẢM BẢO THỦ TỤC GIAO VỐN**

*(Kèm theo Công văn số 7315/UBND-KT ngày 15 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					
								Tổng số					NSDP
1	2	3	4	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	<b>NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>							14.293	14.293	14.293	-	4.500	
1	<i>Khởi công mới năm 2023</i>							14.293	14.293	14.293	-	4.500	
1.1	<i>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội</i>												
1.1.1	Nâng cấp, cải tạo khuôn viên, hạ tầng kỹ thuật trụ sở làm việc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông		341	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Gia Nghĩa	2023-2025	34/NQ-HĐND ngày 10/11/2022; 216/QĐ-SXD ngày 13/12/2022	4.993	4.993	4.993	-	1.500	
1.1.2	Sửa chữa, cải tạo và nâng cấp Trụ sở làm việc Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông		341	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	Gia Nghĩa	2023-2025	35/NQ-HĐND ngày 10/11/2022; 217/QĐ-SXD ngày 13/12/2022	4.500	4.500	4.500	-	1.500	
1.1.3	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông		341	Sở Tư pháp	Gia Nghĩa	2023-2025	36/NQ-HĐND ngày 10/11/2022; 215/QĐ-SXD ngày 13/12/2022	4.800	4.800	4.800	-	1.500	
II	<b>NGUỒN BỔ SUNG TỪ NGUỒN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, NGUỒN TĂNG THU VÀ TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH HÀNG NĂM VÀ CÁC NGUỒN VỐN HỢP PHÁP KHÁC</b>							58.000	58.000	104.830	-	21.046	
1	<i>Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật</i>							58.000	58.000	102.747	-	18.963	

*Sol*



STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Trung hạn giai đoạn 2021-2025	Trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã bố trí đến năm 2022	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT					
								Tổng số					NSDP
1.1	Trả nợ gốc các khoản địa phương vay lại từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài			Sở Tài chính					44.747		8.500		
1.2	Hỗ trợ thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho lực lượng Công an xã Chính quy giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông			Công an tỉnh; Huyện Krông Nô			54/NQ-HĐND ngày 10/11/2022	58.000	58.000	58.000	10.463		
<b>2</b>	<b>Các hoạt động kinh tế</b>							-	-	<b>2.083</b>	-	<b>2.083</b>	
	<i>Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản</i>												
1.1	Xây dựng khu số 2 thuộc khu quy hoạch dân cư Sùng Đức 131,5ha			Trung tâm đo đạc và tư vấn Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông	Gia Nghĩa					957	957		
	<i>Giao thông</i>												
1.2	Đường tránh đô thị Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông			Sở Giao thông vận tải	Gia Nghĩa					1.126	1.126		




**Phụ lục II**

**DANH MỤC DỰ ÁN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2023  
CHƯA ĐẢM BẢO THỦ TỤC GIAO VỐN**

*(Kèm theo Công văn số 7315 /UBND-KT ngày 15 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Lũy kế bố trí vốn đến hết năm 2022		Dự kiến KH năm 2023			Ghi chú		
							Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW	Tổng số		Trong đó:	
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW							Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
I	Khởi công mới năm 2023							200.000	200.000	2.000	2.000	30.000	0	0			
1	Các hoạt động kinh tế							200.000	200.000	2.000	2.000	30.000	0	0			
	<i>Giao thông</i>							200.000	200.000	2.000	2.000	30.000	0	0			
1.1	Đường Lê Duẩn nối đường Võ Văn Kiệt, thành phố Gia Nghĩa	7933504	292	Ban Quản lý Dự án và phát triển quỹ đất thành phố Gia Nghĩa	Gia Nghĩa	2023-2026	92/NQ-HĐND 11/5/2021; 153/NQ-HĐND 20/8/2021	200.000	200.000	2.000	2.000	30.000					

*Số 15*



**Phụ lục III**

**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI CHƯA ĐẢM BẢO THỦ TỤC ĐỀ GIAO VỐN**  
(Kèm theo Công văn số 7315/UBND-KT ngày 15 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Dự kiến KH năm 2023		Ghi chú
								Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó: Chuẩn bị	
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW			
	<b>PHÒNG CHỐNG SẠT LỞ BỜ SÔNG, BỜ BIỂN, BẢO ĐẢM AN TOÀN HỒ CHỨA, THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, KHÁC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI</b>								<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	<b>0</b>	
<b>(1)</b>	<b>Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2023</b>								<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	<b>60.000</b>	<b>0</b>	
1.1	Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Thôn 2, Đăk Ngo, Xã Đăk Ngo, Hồ Số 2, Hồ Số 3, Thôn 2, Ea T'Linh, Thôn 3B)		283	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đăk Nông	Cư Jút, Đăk Glong, Đăk R'Lấp, Tuy Đức		2023	28/NQ-HĐND 28/7/2022	60.000	60.000	60.000		
-	Hồ Số 2, xã Đăk Plao, huyện Đăk Glong	7980716	283		Đăk Glong				8.000	8.000	8.000		
-	Hồ Số 3, xã Đăk Plao, huyện Đăk Glong	7980710	283		Đăk Glong				8.000	8.000	8.000		
-	Hồ Thôn 3B, xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glong	7980711	283		Đăk Glong				4.000	4.000	4.000		
-	Hồ Thôn 2, xã Quảng Tín, huyện Đăk R'Lấp	7980712	283		Đăk R'Lấp				10.000	10.000	10.000		
-	Hồ Đăk Ngo, xã Đăk Ngo, huyện Tuy Đức	7980713	283		Tuy Đức				13.000	13.000	13.000		
-	Hồ Thôn 2, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức	7980714	283		Tuy Đức				10.000	10.000	10.000		
-	Hồ Ea T'Ling, thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút	7980715	283		Cư Jút				7.000	7.000	7.000		

*(Chữ ký)*

